

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-BQP ngày 07/6/2026 của Bộ Quốc phòng về việc ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013;

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013.

Ủy ban nhân dân xã Vinh Am xây dựng Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 trên địa bàn xã;
- Làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện;
- Đề xuất giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định chưa phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, quân sự địa phương và giáo dục quốc phòng, an ninh;
- Trên cơ sở tổng kết để rút ra những bài học, kinh nghiệm quý báu trong thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013, làm căn cứ khoa học và thực tiễn để sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách về quốc phòng, tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng và an ninh đảm bảo cho nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng và an ninh trong những năm tới có những bước phát triển đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tổng kết nghiêm túc, khách quan, đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện;

- Nội dung tổng kết phải đầy đủ, có số liệu minh chứng, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và kiến nghị;
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; thực hiện tiết kiệm, hiệu quả và đúng tiến độ;
- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

A. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tình hình liên quan đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh

Khái quát tình hình chung và những đặc điểm nổi bật của phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tác động đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

2. Kết quả đạt được

a) Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh và các văn bản có liên quan;

- Hiệu quả, tác dụng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân về quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

b) Quản lý nhà nước về các chính sách về quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh

- Việc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phối hợp ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành các chính sách về quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh; tình hình, kết quả ban hành văn bản được phân công chủ trì hoặc phối hợp xây dựng;

- Việc hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về quân sự quốc phòng, Giáo dục quốc phòng và an ninh bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố, tăng cường quốc phòng và an ninh;

- Đánh giá kết quả thực hiện chính sách quốc phòng; nguyên tắc hoạt động quốc phòng, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng; nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ; động viên quốc phòng, bảo đảm và huy động nguồn lực của xã hội phục vụ quốc phòng; công nghiệp quốc phòng, an ninh; phòng thủ dân sự; đối ngoại quốc phòng; kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội; công tác quốc phòng ở các phòng, ban, ngành; quản lý nhà nước về quốc phòng; bổ sung chính sách về phát triển khoa học, công nghệ cho quốc phòng;

- Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về Dân quân tự vệ; nguyên tắc tổ chức, thành phần, hoạt động, nhiệm vụ của dân quân tự vệ; tiêu chuẩn, tuyển chọn, độ tuổi, thời hạn, đăng ký, tạm hoãn, miễn, hoàn thành, thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; tổ chức Dân quân tự vệ, mở rộng lực lượng Dân quân tự vệ, hệ thống chỉ huy, chức vụ chỉ huy, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chỉ huy; Ban chỉ huy quân sự xã, tổ đội trưởng; điều kiện tổ chức tự vệ trong doanh nghiệp; thẩm quyền thành lập, giải thể đơn vị Dân quân tự vệ, Ban chỉ huy Quân sự xã; trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cho Dân quân tự vệ; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, các chức vụ chỉ huy, huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ; hoạt động sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoạt động phối hợp, thẩm quyền điều động Dân quân tự vệ; chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ; chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ khi làm nhiệm vụ, khi bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh; quản lý nhà nước và trách nhiệm pháp lý của cơ quan tổ chức, địa phương về Dân quân tự vệ;

- Đánh giá kết quả thực hiện các chính sách về Giáo dục quốc phòng và an ninh; Mục tiêu, nguyên tắc, chính sách của Nhà nước về GDQP&AN; quyền và trách nhiệm của công dân về Giáo dục quốc phòng và an ninh; Giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường tiểu học, trung học cơ sở, tổ chức chính trị - xã hội; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng trong cơ quan, tổ chức, cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, thẩm quyền triệu tập, quy định cơ sở bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, chế độ, quyền lợi đối với đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; nội dung, hình thức phổ biến quốc phòng và an ninh cho toàn dân, trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp; đánh giá đội ngũ giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên Giáo dục quốc phòng và an ninh; bồi dưỡng, tập huấn, trách nhiệm và quyền lợi của giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên; quản lý nhà nước, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức về Giáo dục quốc phòng và an ninh.

3. Hạn chế, bất cập trong thi hành Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh và nguyên nhân

a. Hạn chế, bắt cập trong công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh

Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, nêu rõ và đánh giá những hạn chế, bắt cập, nguyên nhân của những hạn chế, bắt cập trong các hoạt động:

- Công tác xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành về Quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Thực hiện quản lý nhà nước về Quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b. Hạn chế, bắt cập trong quy định của Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh

- Về sự phù hợp, thống nhất của Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với quy định của Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025 và các luật chuyên ngành và điều ước quốc tế có liên quan.

- Về các quy định của Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh còn hạn chế, bắt cập (nêu cụ thể).
- Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

4. Đề xuất, kiến nghị để nâng cao hiệu quả nhiệm vụ Quốc phòng, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng và an ninh

Trên cơ sở đánh giá những ưu điểm, nhất là những hạn chế, vướng mắc, bắt cập, theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị đề xuất, kiến nghị các nội dung sau:

a. Các giải pháp để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về nhiệm vụ Quốc phòng, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.

b. Đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định hiện hành còn vướng mắc, bắt cập hoặc chưa điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực Quốc phòng, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng và an ninh; xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về Quốc phòng, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ và Giáo dục quốc phòng và an ninh đảm bảo thống nhất với Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025, các đạo luật, điều ước quốc tế liên quan.

c. Các giải pháp về tổ chức thi hành Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

d. Các đề xuất, kiến nghị khác.

III. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Tổ chức, phương pháp tổng kết

a) Tổ chức: Tổ chức Hội nghị tổng kết.

b) Phương pháp

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị tổng kết theo quy định. Chủ trì Hội nghị tổng kết do lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã; thành phần tham gia gồm các phòng, ban, Ban Chỉ huy quân sự, Công an, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã;

- Tổng hợp kết quả tổng kết, gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố) trước ngày 15/7/2026.

2. Thành phần

a) Đại biểu Bộ CHQS thành phố: Lãnh đạo Bộ CHQS thành phố, Chỉ huy các phòng: Tham mưu, Chính trị, Hậu cần - Kỹ thuật.

b) Đại biểu xã

- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã dự và chủ trì Hội nghị;
- Đại biểu lãnh đạo Hội đồng nhân dân xã;
- Đại biểu lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã có liên quan;

- Ban Chỉ huy Quân sự xã;

- Công an xã;

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công dự và đưa tin hội nghị.

c) Các thôn

- Các đồng chí Bí thư chi bộ; Trưởng thôn trên địa bàn xã;

d) Đại diện các tập thể, cá nhân được khen thưởng

3. Thời gian

Tổ chức tổng kết: 1/2 ngày, ngày 13 tháng 7 năm 2026 (giao Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đề xuất lịch cụ thể và phát hành giấy mời).

4. Địa điểm: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

- Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện 03 luật theo quy định hiện hành.

- Ban Chỉ huy quân sự xã rà soát, đánh giá đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật Dân quân tự vệ và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã xét đề nghị, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

V. KINH PHÍ BẢO ĐẢM TỔNG KẾT

Sử dụng kinh phí thường xuyên bảo đảm cho tổng kết.

VI. NHIỆM VỤ CỦA CÁC PHÒNG, BAN, NGÀNH

1. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo tổng kết, chương trình hội nghị;
- Phối hợp các cơ quan chuẩn bị nội dung, tham luận và công tác khen thưởng;
- Tổng hợp kết quả, báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Các phòng, ban, ngành

- Chuẩn bị tốt nội dung phát biểu tham luận được phân công tại Hội nghị;
(Có phụ lục kèm theo)

- Tham gia hội nghị đầy đủ, đúng thành phần.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Đưa tin về Hội nghị tổng kết Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013;
- Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã xây dựng hình ảnh, video clip minh họa tại Hội nghị tổng kết của xã bảo đảm chất lượng;

Nhận được Kế hoạch yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Bộ CHQS thành phố;
- TT ĐU, HĐND, Lãnh đạo UBND xã;
- VP ĐU, HĐND-UBND xã;
- Công an xã; Ban CHQS xã.
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Ban Giám hiệu các trường học trên địa bàn;
- Các thôn;
- Lưu: VP; QS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Trung Kiên

Phụ lục I

Tổng kết thi hành pháp luật về Luật Quốc phòng năm 2018; Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND xã)

1. Thời gian: Từ 14 giờ 00 ngày 13/7/2026

2. Địa điểm: Hội trường trung tâm xã

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	NGƯỜI THỰC HIỆN
1	- Ổn định tổ chức; - Thông báo chương trình; - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	14.00 đến 14.05	Thượng úy Trần Đình Quân Phó Chỉ huy trưởng/Ban CHQS xã
2	Báo cáo Tổng kết thi hành pháp luật về 3 Luật	14.05 đến 14.30	Trung tá Đào Thế Anh Chỉ huy trưởng/Ban CHQS xã
3	Hội nghị thảo luận.	14.30 đến 15.00	Đ/c Ngô Trung Kiên Chủ tịch UBND xã
4	Thủ trưởng Bộ CHQS thành phố phát biểu chỉ đạo.	15.30 đến 16.00	Thủ trưởng Bộ CHQS thành phố
5	Công bố Quyết định khen thưởng và trao thưởng.	16.00 đến 16.15	Đồng chí Trần Đức Chín Chánh VP HĐND-UBND
6	Kết luận Hội nghị.	16.15 đến 16.30	Đ/c Ngô Trung Kiên Chủ tịch UBND xã
7	Kết thúc Hội nghị.	16.30	Thượng úy Trần Đình Quân Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS Xã

Phụ lục II
Phân công tham luận tại Hội nghị Tổng kết thi hành pháp luật về 03 Luật
(Kèm theo Kế hoạch số /KH- UBND ngày / /2026 của UBND xã Vĩnh Am)

TT	Nội dung	Đơn vị
1	Trong thời gian qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận những chủ trương mới của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, nhất là khi thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và có nhiều Đề án về xây dựng Quân đội chính quy, tinh nhuệ, cách mạng, hiện đại, xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, rộng khắp, lực lượng DBĐV hùng hậu. Để thể chế hóa, cụ thể hóa những chủ trương, chính sách trên việc sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng đối với chính quyền địa phương 02 cấp (Luật Quốc phòng).	Đại biểu Hội đồng nhân dân xã (Phó Chủ tịch HĐND xã)
2	Nhiệm vụ, chức năng của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã khi đưa lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân Việt Nam về Ban Chỉ huy quân sự cấp xã (Luật Dân quân tự vệ).	Đại biểu Ban CHQS xã (CTVP)
3	Nhiệm vụ của phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ đặt ra những yêu cầu mới. Cấp xã vừa là nền tảng khu vực phòng thủ, vừa là “khu vực phòng thủ”, nhiệm vụ quân khu chỉ đạo hướng dẫn tác chiến điện tử, chiến tranh không gian mạng, chiến tranh năng lượng (Luật Quốc phòng).	Đại biểu Ủy ban kiểm tra đảng ủy (Chủ nhiệm)
4	Môn học GDQP&AN của học sinh, sinh viên phải được quy định tính vào điểm trung bình học tập (GPA) là điều kiện để xét tốt nghiệp (Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh).	Đại biểu trường học (THCS Vĩnh Am)
5	Thực tế qua các cuộc xung đột và chiến tranh trên thế giới gần đây việc sử dụng vũ khí công nghệ cao, UAV, UGV, USV, UUV, trang bị kỹ thuật quân sự hiện đại, sử dụng năng lượng điện tử, chiến tranh không gian mạng, chiến tranh năng lượng.	Đại biểu Công an xã (Phó trưởng Công an xã)
6	Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng GDQP&AN các cấp; Đối tượng bồi dưỡng kiến thức QP&AN, thẩm quyền triệu tập sau khi thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và tinh gọn tổ chức bộ máy nhà nước ở Trung ương và địa phương (Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh).	Phó Chủ tịch UBND/Chủ tịch HĐGDQP&AN
7	Cơ chế Đảng lãnh đạo trực tiếp, quản lý điều hành của Nhà nước, vai trò tham mưu của Quân ủy và Bộ Quốc phòng (Luật Quốc phòng)	Đại biểu Đảng ủy (Chánh VP)

** Thời lượng mỗi ý kiến từ 05 đến 07 phút; các ý kiến tham luận tại Hội nghị gửi về Ban Chỉ huy Quân sự xã, trước ngày 10/7/2026 (Đ/c Trần Đình Quân, Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã) để tổng hợp báo cáo.*